|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THUẾ**CỤC THUẾ TP HÀ NỘI-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 53394/CTHN-TTHT*V/v chính sách thuế khi chi trả các khoản hỗ trợ đạt doanh số cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh* | *Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2022* |

**Kính gửi:** Công ty CP thương mại bia Sài Gòn Miền Bắc
*(Địa chỉ: Lo CN -01-05 Cụm CN Ninh Hiệp, Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội;
MST: 0101948136)*

Trả lời công văn số 22/CV-BSGMB đề ngày 15/9/2022 của Công ty CP thương mại bia Sài Gòn Miền Bắc (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế khi chi trả các khoản hỗ trợ đạt doanh số cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ tiết đ khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, quy định:

*“5. Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về khai thuế, nộp thuế như quy định đối với người nộp thuế tại Nghị định này, bao gồm:*

*…đ) Tổ chức chi trả các khoản thưởng; hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chỉ hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì tổ chức có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo quy định.”*

- Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế GTGT, TNCN và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. (Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2021).

+ Tại khoản 1 Điều 16 quy định hồ sơ khai thuế đối với tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân

*“Điều 16. Quản lý thuế đối với tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân*

*1. Hồ sơ khai thuế*

*a) Hồ sơ khai thuế tháng, quý đối với tổ chức khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân trong trường hợp cá nhân hợp tác kinh doanh với tổ chức; tổ chức chi trả cho cá nhân đạt doanh số; tổ chức là chủ sở hữu sàn giao dịch thương mại điện tử; tổ chức tại Việt Nam là đối tác của nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) thực hiện chi trả thu nhập cho cá nhân quy định tại điểm 8.4 Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:*

*- Tờ khai thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu số 04/CNKD ban hành kèm theo Thông tư này;*

*- Phụ lục Bảng kê chi tiết hộ kinh doanh cá nhân kinh doanh (áp dụng đối với tổ chức, cá nhân khai thuế thay nộp thuế thay cho cá nhân; cá nhân hợp tác kinh doanh với tổ chức; tổ chức chi trả cho cá nhân đạt doanh số; tổ chức là chủ sở hữu sàn giao dịch thương mại điện tử; tổ chức tại Việt Nam là đối tác của nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài) theo mẫu số 01-1/BK-CNKD ban hành kèm theo Thông tư này;*

*- Bản sao hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu là lần khai thuế đầu tiên của hợp đồng). Cơ quan thuế có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu, xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính.”*

+ Tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC quy định danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với cá nhân kinh doanh:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Danh mục ngành nghề* | *Tỷ lệ % tính thuế GTGT* | *Thuế suất thuế TNCN* |
| *1.* | *Phân phối, cung cấp hàng hóa* |  |  |
| *…**- Khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho hộ khoán;* | *1%* | *0,5%* |

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) hướng dẫn các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

*“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

*“1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này; doanh nghiệp được trừ một khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.*

*b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.*

*c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.*

*Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.*

*…*

*2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:*

*2.1. Khoản chi không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này...”*

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty chi trả các khoản hỗ trợ đạt doanh số, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì Công ty có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo tỷ lệ % tính thuế GTGT là 1% và tỷ lệ % tính thuế TNCN là 0.5%. Đồng thời Công ty có trách nhiệm kê khai đầy đủ các chỉ tiêu trên phụ lục 01-1/BK-CNKD kèm theo tờ khai mẫu số 01/CNKD theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư số 40/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Khoản thuế Công ty nộp thay hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nêu trên không được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC).

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định của pháp luật, đối chiếu thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn** hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 5 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **KT. CỤC TRƯỞNGPHÓ CỤC TRƯỞNGNguyễn Tiến Trường** |